

Họ và tên:

Lớp:

Bài tập về nhà
Bài 18: Chu Kỳ Tế Bào
GV: Nguyễn Thị Thanh Hà

Bài 1: Lựa chọn A, B, C, D

Câu 1: Có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng về kì trung gian?

I. Pha G_1 : Tăng kích thước, tế bào tổng hợp các bào quan, tổng hợp và tích lũy các chất.

II. Pha S: Pha S diễn ra sự nhân đôi các bào quan.

III. Pha G_2 : Tăng kích thước, chuẩn bị phân chia

IV. Kì trung gian là giai đoạn sinh trưởng của tế bào, được chia nhỏ thành các pha: G_1 , S và G_2 .

A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 2: Có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng về chu kì tế bào?

I. Chu kì tế bào là khoảng thời gian từ khi tế bào được sinh ra, lớn lên và phân chia thành hai tế bào con.

II. Một chu kì tế bào gồm 2 giai đoạn: kì trung gian và quá trình nguyên phân.

III. Kì trung gian gồm: kì đầu $\rightarrow$ kì giữa $\rightarrow$ kì sau $\rightarrow$ kì cuối.

IV. Các kì của quá trình nguyên phân: pha G_1 , pha S, pha G_2 .

A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 3: Khi nói đến “điểm kiểm soát chu kì tế bào”, có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng?

I. Ở đó, các tín hiệu kích hoạt quá trình truyền tin tế bào luôn đưa ra các đáp ứng đi tiếp của chu kì tế bào.

II. Tại điểm kiểm soát đầu tiên $G_1 = G_1/S$, nếu tế bào nhận tín hiệu đủ điều kiện nhân đôi DNA tại điểm kiểm soát G_1 thì sẽ chuyển sang pha S.

III. Tại điểm kiểm soát $G_2 = G_2/M$ (điểm kiểm soát cuối G_2): hệ thống kiểm soát của tế bào "rà soát" quá trình nhân đôi DNA xem đã hoàn tất và mọi sai sót đã được sửa chữa hay chưa.

IV. Điểm kiểm soát M (điểm kiểm soát thoi phân bào): Hệ thống kiểm soát chu kì tế bào rà soát xem tất cả NST đã gắn vào các vi ống của thoi phân bào hay chưa.

A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 4: Các tế bào mới được tạo ra sau chu kì tế bào có đặc điểm như thế nào?

- A. Các tế bào mới được tạo ra sau chu kì tế bào có vật chất di truyền giống nhau.
- B. Các tế bào mới được tạo ra sau chu kì tế bào có vật chất di truyền khác nhau.
- C. Các tế bào mới được tạo ra sau chu kì tế bào có cấu trúc tế bào phức tạp hơn.
- D. Các tế bào mới được tạo ra sau chu kì tế bào có cấu trúc tế bào đơn giản hơn.

Câu 5: Khi tế bào tăng kích thước, nếu nhận được tín hiệu đủ điều kiện nhân đôi DNA tại điểm kiểm soát G₁ thì tế bào sẽ chuyển sang

- A. pha S.
- B. pha G₂.
- C. phân chia nhân của pha M.
- D. phân chia tế bào chất của pha M.

Câu 6: Nói đến “biện pháp phòng tránh và chữa bệnh ung thư”, có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng?

- I. Duy trì thói quen khám sức khỏe định kì.
 - II. Không hút thuốc, hạn chế sử dụng bia rượu và chất kích thích.
 - III. Chế độ ăn uống phù hợp: ăn nhiều rau, củ quả, hạn chất béo, thịt đỏ, muối, thực phẩm mốc, thực phẩm nhiễm thuốc hóa học và chất tăng trọng.
 - IV. Xây dựng chế độ luyện tập thể dục và nghỉ ngơi hợp lí.
- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 7: Trong chu kỳ tế bào, ADN và NST nhân đôi ở pha nào của kỳ trung gian?

- A. G₁.
- B. G₂.
- C. S.
- D. nguyên phân

Câu 8: Ở người, loại tế bào chỉ tồn tại ở pha G₁ mà không bao giờ phân chia là loại tế bào gì?

- A. Cơ tim.
- B. Hồng cầu.
- C. Bạch cầu.
- D. Thần kinh.

Câu 9: Khi nói về chu kì tế bào, phát biểu nào sau đây sai?

- A. Mọi quá trình phân bào đều diễn ra theo chu kì tế bào.
- B. Chu kì tế bào luôn gắn với quá trình nguyên phân.
- C. Ở phôi, thời gian chu kì tế bào rất ngắn.
- D. Trong chu kì tế bào, pha G_1 thường có thời gian dài nhất.

Câu 10: Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về thời gian chu kì tế bào?

- A. Thời gian chu kì tế bào là khác nhau ở các loại tế bào khác nhau của cùng một cơ thể sinh vật.
- B. Thời gian chu kì tế bào là giống nhau ở các loại tế bào khác nhau của cùng một cơ thể sinh vật.
- C. Thời gian chu kì tế bào là khác nhau ở các tế bào cùng loại của cùng một cơ thể sinh vật.
- D. Thời gian chu kì tế bào là giống nhau ở các tế bào cùng loại của các cơ thể khác nhau.

Câu 11: Vai trò của các điểm kiểm soát trong chu kì tế bào là

- A. giúp tăng tốc độ phân chia của tế bào.
- B. giúp giảm tốc độ phân chia của tế bào.
- C. giúp đảm bảo sự chính xác của chu kì tế bào.
- D. giúp đảm bảo sự tiến hóa của chu kì tế bào.

Câu 12: Khối u ác tính là hiện tượng?

- A. tế bào không lan rộng đến vị trí khác.
- B. tế bào có khả năng lây lan sang các mô lân cận và các cơ quan ở xa.
- C. tế bào không lan rộng nhưng xâm lấn sang các mô lân cận.
- D. tế bào phân chia một cách bình thường.

Câu 13: Bệnh ung thư xảy ra là do

- A. sự tăng cường phân chia mất kiểm soát của một nhóm tế bào trong cơ thể.
- B. sự giảm tốc độ phân chia bất bình thường của một nhóm tế bào trong cơ thể.
- C. sự mất khả năng phân chia bất bình thường của một nhóm tế bào trong cơ thể.
- D. sự tăng cường số lượng các điểm kiểm soát của một nhóm tế bào trong cơ thể.

Câu 14: Cho các biện pháp sau:

- (1) Khám sức khoẻ định kì.
- (2) Giữ môi trường sống trong lành.
- (3) Không sử dụng thuốc lá, rượu bia, chất kích thích,...
- (4) Có chế độ ăn uống, dinh dưỡng, tập luyện hợp lí.

Số biện pháp có tác dụng phòng tránh ung thư là

- A. 1
B. 2.
C. 3.
D. 4.

Câu 15: Chu kì tế bào được kiểm soát chặt chẽ bởi những điểm kiểm soát là

- A. điểm kiểm soát G_1 , điểm kiểm soát S, điểm kiểm soát M.
B. điểm kiểm soát G_1 , điểm kiểm soát G_2 , điểm kiểm soát M.
C. điểm kiểm soát S, điểm kiểm soát G_2 , điểm kiểm soát M.
D. điểm kiểm soát S, điểm kiểm soát G_1 , điểm kiểm soát G_2 .

Bài 2: Lựa chọn đúng sai

Câu 1: Khi phân biệt u lành tính với u ác tính. Các nhận định sau là đúng hay sai?

Nhận định	Đúng	Sai
I. U lành là tế bào của khối u không lan sang các vị trí khác.		
II. U lành là khi tế bào của khối u có thể tách khỏi vị trí ban đầu, di chuyển đến vị trí mới tạo nên nhiều khối u.		
III. U ác là tế bào của khối u có thể lan sang các mô khác.		
IV. U ác là tế bào khối u định vị ở một vị trí nhất định mà các tế bào của nó không phát tán đến các vị trí khác trong cơ thể.		

Câu 2: Khi nói đến “điểm kiểm soát $G_2 = G_2/M$ của chu kì tế bào”. Những nhận định sau đây là đúng hay sai?

Nhận Định	Đúng	Sai
I. Hệ thống kiểm soát của tế bào "rà soát" quá trình nhân đôi DNA xem đã hoàn tất và mọi sai sót đã được sửa chữa hay chưa.		
II. Nếu tế bào nhận tín hiệu đủ điều kiện nhân đôi DNA tại điểm kiểm soát G_2 thì sẽ chuyển sang pha S.		
III. Hệ thống kiểm soát của tế bào "rà soát" mọi sai sót quá trình nhân đôi DNA đã được sửa chữa hay chưa.		
IV. Nếu vượt qua điểm kiểm soát G_2 thì sẽ chuyển sang pha M.		

Câu 3: Cho các nhận định sau: Chọn đúng, sai?

Nhận Định	Đúng	Sai
(1) Chu kì tế bào là khoảng thời gian từ khi tế bào sinh ra, lớn lên và phân chia thành hai tế bào con.		
(2) Chu kì tế bào của sinh vật nhân thực dài hơn và phức tạp hơn so với chu kì tế bào của sinh vật nhân sơ.		
(3) Thời gian cần thiết để hoàn thành một chu kì tế bào là giống nhau giữa các loại tế bào của cùng một cơ thể.		
(4) Trong chu kì tế bào, vật chất di truyền được nhân đôi sau đó được phân chia đồng đều cho các tế bào con.		

Câu 4: Có các phát biểu sau là đúng hay sai khi nói về kì trung gian?

Phát biểu	Đúng	Sai
(1) Có 3 pha: G1, S và G2		
(2) Ở pha G1, thực vật tổng hợp các chất cần cho sự sinh trưởng		
(3) Ở pha G2, ADN nhân đôi, NST đơn nhân đôi thành NST kép		
(4) Ở pha S, tế bào tổng hợp những gì còn lại cần cho phân bào		